

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo 1

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định về cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng
khí thiên nhiên và LNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ số 05/CT-TTg về việc đảm bảo cung ứng điện, cung cấp than, khí cho sản xuất điện trong thời gian tới;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên và LNG.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên và LNG.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư dự án nhà máy điện sử dụng khí thiên nhiên và LNG, cụ thể như sau:

- Đơn vị phát điện sở hữu nhà máy điện khí đầu nối vào hệ thống điện quốc gia.
- Các đơn vị điện lực bao gồm:
 - Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
 - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

c) Đơn vị điều độ hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện.

Điều 3. Cơ chế cho dự án nhà máy điện khí sử dụng LNG nhập khẩu

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư dự án nhà máy điện sử dụng LNG phải chủ động thực hiện các dự án đã có trong Quy hoạch điện theo đúng quy định, bảo đảm hiệu quả; thống nhất việc các doanh nghiệp phải chủ động đàm phán, ký kết và chịu trách nhiệm về các hợp đồng, thỏa thuận thương mại.

2. Chính phủ đồng ý nguyên tắc cơ chế chuyển ngang giá khí sang giá điện của các nhà máy điện.

3. Trong giai đoạn đến năm 2030, Chính phủ quy định tỷ lệ điện năng qua hợp đồng mua bán điện dài hạn ở mức tối thiểu bằng 70% trong thời gian trả nợ của dự án nhà máy điện nhưng không quá 07 năm nhằm đảm bảo khả thi trong việc thu hút đầu tư, tránh tác động mạnh lên giá bán lẻ cũng như đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng với các loại hình nguồn điện khác trên thị trường điện

Điều 4. Cơ chế cho nhà máy điện khí sử dụng khí tự nhiên trong nước

1. Đối với những dự án trọng điểm về dầu khí góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, an ninh quốc phòng và bảo vệ chủ quyền Việt Nam, Chính phủ đồng ý nguyên tắc chuyển ngang giá khí sang giá điện của các nhà máy điện.

2. Bộ Công Thương hướng dẫn cơ chế tiêu thụ sản lượng khí thượng nguồn mỏ khí Cá Voi Xanh, khí Lô B.

Điều 5. Một số nội dung chính áp dụng trong hợp đồng mua bán điện

1. Đơn vị phát điện ký hợp đồng với Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành để tham gia Thị trường bán buôn điện cạnh tranh và bán điện năng của nhà máy điện lên thị trường điện giao ngay.

Chi phí mua điện của các nhà máy điện sử dụng khí tự nhiên khai thác trong nước, LNG nhập khẩu là các chi phí hợp lý, hợp lệ và được tính toán điều chỉnh trong giá bán lẻ điện.

2. Ngôn ngữ hợp đồng sử dụng là tiếng Việt. Bên mua và Bên bán có thể thỏa thuận bổ sung hợp đồng với ngôn ngữ sử dụng bằng tiếng Anh, các bên có thể thỏa thuận tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

3. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp tuân thủ theo quy định pháp luật Việt Nam. Các bên có thể thỏa thuận để áp dụng luật nước ngoài phù hợp với những vấn đề chưa được pháp luật Việt Nam quy định đầy đủ.

4. Giá điện trong hợp đồng mua bán điện được tính bằng Đô la Mỹ, việc thanh toán được thực hiện bằng đồng Việt Nam.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2024/.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: các Ban ... các Vụ...
- Lưu: Văn thư,...

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính